

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát Bản Mẩn, suối Nậm So, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: Số 1259/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản; số 386/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, tiêu chí về vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và phí tham gia đấu giá đối với 7 mỏ khoáng sản làm VLXDĐT (đợt 1 năm 2022);

Căn cứ Biên bản đấu giá tài sản ngày 05/6/2023 do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu bàn giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 1496/TTr-STNMT ngày 09/6/2023 và Báo cáo số 1719/BC-STNMT ngày 29/6/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát Bản Mẩn, suối Nậm So, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ (Phụ lục tọa độ, diện tích khu vực kèm theo).

1. Tổ chức trúng đấu giá: Công ty TNHH MTV Khánh Bảo Lai Châu
  - + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6200075571, đăng ký lần đầu ngày 25/02/2014 (đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 08/01/2019) do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu cấp.
  - + Trụ sở tại số nhà 57, tổ 2, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Điện thoại: 0869742888
  - + Người đại diện pháp luật: Ông Trần Thanh Chương – Chức vụ: Giám đốc.
2. Giá trúng đấu giá: 6,05% mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R=6,05%).
3. Thời gian nộp tiền trúng đấu giá: Trước khi nhận Giấy phép khai thác khoáng sản và theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Lai Châu.
4. Diện tích huyện Phong Thổ chiếm 100%.

**Điều 2.** Công ty TNHH MTV Khánh Bảo Lai Châu phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản về Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày 05/6/2023. Sau thời hạn nêu trên nếu Công ty không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ quyết định hủy kết quả trúng đấu giá.

**Điều 3.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- Cục Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công ty TNHH MTV Khánh Bảo Lai Châu (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, Kt1, Kt7.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**

**PHỤ LỤC: TỌA ĐỘ, DIỆN TÍCH KHU VỰC TRÚNG ĐÁU GIÁ QUYỀN  
Khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng  
thông thường tại mỏ cát bản mần, Suối Nậm Sò,  
Xã Nậm Xe, Huyện Phong Thổ**

*(Kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày .....tháng .....năm 2023 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

Điểm góc	Hệ VN-2000, kinh tuyến trục 103, múi chiếu 3		Diện tích (ha)
	X	Y	
1	2.490.399	541.632	1,9
2	2.490.264	541.845	
3	2.490.265	542.005	
4	2.490.201	541.992	
5	2.490.183	541.926	
6	2.490.356	541.624	